

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18-7-2023.

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Dung

2. Ông Đinh Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Kim Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXX-ST ngày 06 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 8 (Tổ 13 cũ), phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Số A, khu Công nghiệp R, đường D, J, quận R, thành phố T, T (Đài Loan). Có đơn xin xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Phan Duy H, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 8 (Tổ 13 cũ), phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phan Duy H có đăng ký kết hôn năm 2010, trên cơ sở tự nguyện, có tình hiểu, không bị ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam. Chị và anh H có được tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Thời gian đầu kết hôn vợ chồng về sống chung hạnh phúc, vui vẻ. Đến ngày 08/3/2018 chị đi Đài Loan làm ăn và sinh sống. Trong thời gian này vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hai vợ chồng ngày càng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng không hạnh phúc. Vì nghĩ thương con nên vợ chồng cũng nhiều lần ngồi lại nói chuyện mong hàn gắn lại tình cảm nhưng mâu thuẫn không thể giải quyết được. Sau một thời gian suy nghĩ, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải quyết cho chị được ly hôn theo quy định.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phan Duy Hoàng Anh L, sinh ngày 06/7/2011 và Phan Bảo N, sinh ngày 15/11/2015. Hiện cả hai con đang ở cùng anh Phan Duy H. Do hiện nay chị Đ đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài nên chị Đ có nguyện vọng giao cả hai con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đ nhất trí cấp dưỡng nuôi hai con chung với mức 2.000.000đồng/01 tháng/01 cháu đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Duy H trình bày: Anh xác định về quan hệ hôn nhân phù hợp với lời khai của chị Đ. Do chị Đ đi lao động xuất khẩu tại Đài Loan 05 năm không về và nay chị Đ làm đơn xin ly hôn với anh, anh đồng ý ly hôn với chị Đ. Đề nghị Tòa sớm xét xử cho anh được ly hôn.

Về con chung: Như chị Đ đã khai là đúng. Anh H có yêu cầu được nuôi cả hai con chung vì chị Đ hiện không ở Việt Nam. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh H yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ/tháng/cháu để anh lo cho các con ăn học. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con, anh H đề nghị tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Yêu cầu chị Đ không được mang con anh ra khỏi Việt Nam, không được xúi giục cháu bỏ nhà đi. Trường hợp chị Đ muốn gặp con phải hỏi ý kiến của anh và có sự đồng ý của anh.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh xác định không có.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Đ, cho chị Đ được ly hôn anh Phan Duy H. Con chung: Giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Phan Duy Hoàng Anh L, sinh ngày 06/7/2011 và Phan Bảo N, sinh ngày 15/11/2015. Chị Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 2.000.000 đồng/tháng/1 cháu cho đến khi con chung đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Về tài sản chung, nợ chung hai bên đều xác định không có nên không giải quyết. Chị Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ là người Việt Nam hiện đang cư trú tại Đài Loan và có xác nhận của Văn phòng K tại Đ. Đây là vụ án ly hôn có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên được quy định tại khoản 1 Điều 28 và Điều 37 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[1.1] Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn hiện đang nước ngoài có địa chỉ cụ thể, không đến Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên để tham gia tố tụng và ủy quyền cho chị Vũ Thị C và anh Nguyễn Lâm P – Địa chỉ: Số C Đ, phường T, quận C, thành phố Hà Nội để nhận những văn bản tố tụng của Tòa án, thay nguyên đơn nộp các khoản lệ phí, án phí của Tòa án. Căn cứ Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

[1.2] Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và có xác nhận của Văn phòng K tại Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 228, khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định.

[2]. Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Phan Duy H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam là hôn nhân hợp pháp.

[2.1] Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng giữa chị Đ và anh H có khoảng cách địa lý xa nhau, vợ chồng không thể chia sẻ và quan tâm đến nhau thường xuyên, không có tiếng nói chung, bất đồng về quan điểm sống. Chị Đ và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị Đ làm đơn xin ly hôn, tại phiên toà anh H nhất trí ly hôn với chị Đ.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đ và anh H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Đ. Cho chị Nguyễn Thị Đ được ly hôn anh Phan Duy H là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam.

[2.2] Về con chung: Chị Đ và anh H đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Phan Duy Hoàng Anh L, sinh ngày 06/7/2011 và Phan Bảo N, sinh ngày 15/11/2015. Khi ly hôn, chị Đ hiện đang ở Đài Loan và nhất trí giao cả hai con chung cho anh Phan Duy H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H có nguyện vọng được nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy, Hai con chung của anh H và chị Đ hiện nay đang ở cùng anh H tại Tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam và đều có nguyện vọng được ở với anh Phan Duy H. Để đảm bảo điều kiện tốt nhất của trẻ và sự ổn định cho các con khi cha mẹ ly hôn, Hội đồng xét xử giao cả hai con chung Phan Duy Hoàng Anh L, sinh ngày 06/7/2011 và Phan Bảo N, sinh ngày 15/11/2015 cho anh Phan Duy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế, đảm bảo đúng các quy định của pháp luật tại Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Đ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cho anh H, mỗi tháng là 2.000.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

Chị Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3] Án phí: Chị Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí về việc cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[4] Về đường lối giải quyết vụ án đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 37, khoản 2 Điều 38, Điều 147, Điều 207, Khoản 1 Điều 228 và khoản 5 Điều 477 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, Điều 127 Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Đ đối với anh Phan Duy H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ được ly hôn với anh Phan Duy H.

2. Về con chung: Giao con chung là Phan Duy Hoàng Anh L, sinh ngày 06/7/2011 và Phan Bảo N, sinh ngày 15/11/2015 cho anh Phan Duy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Chị Đ có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Phan Duy Hoàng Anh L, sinh ngày 06/7/2011 và Phan Bảo N, sinh ngày 15/11/2015 cho anh Phan Duy H là 2.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp, biên lai số 0000238 ngày 23/3/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Chị Đ phải chịu 300.000 đồng án phí về việc cấp dưỡng, nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Anh Phan Duy H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn một tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- UBND xã Hòa Bình, Đồng Hỷ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hồng Phương